TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐ-PT	*Ninh Thuận, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Dịu

Các Thẩm phán: Ông Võ Minh Công

Bà Ngô Thị Trang

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 26/2022/DS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện P bị kháng cáo như sau:

Ngày 16/9/2022, nguyên đơn bà Đào Thị B kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 26/2022/DS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện P. Nội dung kháng cáo:

1. Bà Đào Thị B yêu cầu được nhận phần đất gắn liền với căn nhà vợ chồng ông Đào X đang ở thuộc thửa đất số 967, tờ bản đồ số 02 xã T.

2. Trường hợp ông Đào X nhận nhà, đất tại thửa đất số 967 thì ông X phải hoàn trả cả phần giá trị tài sản trên đất cho bà B. Nếu ông X nhận thửa đất số 967 thì bà B không đồng ý nhận diện tích đất 65m^2 thuộc thửa đất số 968, tờ bản đồ số 02 xã T.

XÉT THẤY:

Ngày 31/10/2022, nguyên đơn bà Đào Thị B có đơn xin rút đơn khởi kiện và rút đơn kháng cáo. Tại biên bản lấy lời khai ngày 03/11/2022, bị đơn ông Đào X đồng ý với việc bà B rút đơn khởi kiện, rút đơn kháng cáo và có ý kiến xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố của mình tại đơn phản tố đề ngày 30/5/2022.

Việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của nguyên đơn, rút đơn phản tố của bị đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 26/2022/DS-ST ngày 09/9/2022 của Toà án nhân dân huyện P và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 42/2022/TLPT-DS ngày 24/10/2022 về việc *"Tranh chấp chia tài sản chung; Chia di sản thừa kế theo di chúc và theo pháp luật"* giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Đào Thị B, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Khu phố Y, phường A, thành phố C, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông Đào X, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà NLQ1, sinh năm: 1984;

+ Ông NLQ2, sinh năm: 1986;

+ Bà NLQ3, sinh năm: 1985;

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Về chi phí định giá tài sản:

Bà Đào Thị B phải chịu số tiền 1.576.000 đồng chi phí định giá tài sản và đã nộp đủ.

Ông NLQ2 phải chịu 1.424.000 đồng chi phí định giá tài sản. Buộc ông NLQ2 phải hoàn trả cho bà B số tiền 1.424.000 đồng chi phí định giá tài sản.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí:

Bà Đào Thị B phải chịu 3.870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 1.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002402 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Ninh Thuận. Bà B còn phải nộp 2.870.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông NLQ2 phải chịu 3.495.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đào X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông X số tiền 1.800.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0002550 ngày 02/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Đào Thị B phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0002657 ngày 16/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Ninh Thuận. Hoàn trả cho bà B số tiền 150.000 đồng.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 02/12/2022.

Nơi nhận:
- Đương sự (5);
- VKSND tỉnh Ninh Thuận (1);
- TAND huyện Ninh Phước (1);
- Chi cục THADS huyện Ninh Phước (1);
- Phòng KTNV&THA (1);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, HC-TP (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Dịu